

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2022/HS-PT

Ngày: 04 - 5 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

Ông Phạm Tấn Tài

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dự – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Năng - Kiểm sát viên

Trong ngày 04 tháng 5 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 78/2022/TLPT-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2022/HS-ST ngày 18 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh An Giang.

Bị cáo kháng cáo: Huỳnh Văn S (Út S), sinh ngày 30/4/1975, tại thành phố C – tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ 08, khóm V, phường N, thành phố C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn Chín (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tiên, sinh năm 1934; Có vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; Có 01 con, sinh năm 2007; anh chị em có 08 người, bị cáo là người thứ bảy.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa: Luật sư Lôi Văn Đ – Trưởng văn phòng Luật sư Hùng Đức, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang bào chữa cho bị cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ sáng ngày 10/10/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an phường N, thành phố C, tiến hành kiểm tra hành chính 02 căn nhà của Huỳnh Văn S và Huỳnh Văn S1 (anh ruột của S), tại tổ 08, khóm Vĩnh Tây 2, phường N, thành phố C, tỉnh An Giang thì phát hiện, thu giữ 1.600 (một ngàn S1 trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu (trong đó: 600 bao nhãn hiệu

Hero, 500 bao nhãn hiệu Scott và 500 bao nhãn hiệu Bayon). Bị phát hiện, S đến Cơ quan công an đầu thú, khai nhận 1.600 bao thuốc lá điều nhập lậu là do S mua của người thanh niên tên R (không rõ lai lịch) giá 20.400.000 (Hai mươi triệu bốn trăm ngàn đồng), đem về cất giấu ở nhà của S và S1, để bán lại kiếm lời.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 11/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo Huỳnh Văn S về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh An Giang đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn S phạm tội: “*Buôn bán hàng cấm*”;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S 01 (một) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Huỳnh Văn S được tính kể từ ngày bắt chấp hành án;

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 22/02/2022, bị cáo có đơn kháng cáo đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt

Tại phiên tòa phúc thẩm, cũng như giai đoạn sơ thẩm, bị cáo khai nhận: do cần tiền để tiêu xài nên bị cáo đã mua thuốc lá điều nhập lậu của người tên R ở khu vực biên giới bán lại kiếm lời. Số thuốc mà cơ quan công an thu giữ tại nhà của bị cáo và nhà anh bị cáo tổng cộng 1.600 bao là của bị cáo mua của tên R với giá 20.400.000 đồng trước ngày bị phát hiện. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ nên đủ điều kiện xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo Huỳnh Văn S (Út S) về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân và tính chất mức độ vi phạm của bị cáo để xử phạt 01 năm tù là thỏa đáng. Bị cáo kháng cáo nhưng không nêu được thêm các tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Áp dụng *điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự*. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S 01 (một) năm tù về tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất về tội danh của bị cáo đã vi phạm. Tuy nhiên xin HĐXX quan tâm các vấn đề sau: Bị cáo S phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo S là người sống có đạo đức, hiếu thảo với cha mẹ và những người hàng xóm của bị cáo đã đồng đứng đơn ký tên xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ hình

phạt được qui định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, hơn nữa hoàn cảnh bị cáo hiện tại khó khăn, phải nuôi mẹ bị cáo già yếu, vợ bị cáo bị bệnh nặng nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng án treo, nếu không thể hưởng án treo được thì giảm hình phạt cho bị cáo tháng nào hay tháng đó

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo làm đơn kháng cáo trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét thấy lời khai của bị cáo Huỳnh Văn S tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, cùng các chứng cứ khác được cơ quan điều tra thu thập đúng trình tự, thủ tục luật định. Đủ căn cứ xác định: Huỳnh Văn S (Út S) có hành vi mua, bán buôn bán hàng 1.600 (một ngàn S1 trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu, loại 20điếu/bao (trong đó: 600 bao nhãn hiệu Hero, 500 bao nhãn hiệu Scott và 500 bao nhãn hiệu Bayon) đây là mặt hàng nhà nước cấm kinh doanh. Hành vi của bị cáo S đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự nên cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh trên là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây

Hành vi phạm tội là nguy hiểm cho xã hội, làm thất thoát ngoại tệ, đe dọa sản xuất thuốc lá nội địa, gây thất thu thuế là nguồn thu chủ yếu của ngân sách nhà nước. Ngoài ra việc bị cáo thực hiện hành vi mua bán thuốc lá ngoại nhập lậu với đối tượng người Campuchia ở khu vực biên giới vào thời điểm cả nước đang thực hiện nghiêm ngặt quy định cách ly xã hội nghiêm ngặt để phòng chống dịch bệnh, đã thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo.

Khi xét xử sơ thẩm, cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo, nhân thân của bị cáo, đồng thời áp dụng đúng dẫn các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 01 năm tù là thỏa đáng so với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Văn S (Út S).

Áp dụng *điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.*

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn S phạm tội: “*Buôn bán hàng cấm*”;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S 01 (một) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Huỳnh Văn S được tính kể từ ngày bắt chấp hành án;

Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND TP. C (2);
- Công an TP. C (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS TP. C (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- PV 06 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu Tòa, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Ngọc Linh